

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vv: Công bố thông tin về việc tổ chức Đại
hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Chơn Thành, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ.**
- Mã chứng khoán: SBR
- Địa chỉ trụ sở chính: ĐT751, tổ 8, khu phố 3, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- Điện thoại: 02713640502; Fax: 02713667260;
- Website: www.caosusongbe.vn

II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Họ và tên: Huỳnh Quang Vĩnh.
- Địa chỉ: Đường Lê Quý Đôn, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- Số điện thoại: 0913880074.

III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé xin công bố thông tin Thông báo mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- Thời gian: 07h30 ngày 25/4/2024 (thứ năm);
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, ĐT751, tổ 8, khu phố 3, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Thành phần: Tất cả cổ đông hiện hữu của Công ty được xác định có tên trong danh sách chốt ngày 26/03/2024.

- Tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.caosusongbe.vn, được cập nhật, sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho đến ngày tổ chức Đại hội.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 02/4/2024 tại website của Công ty: www.caosusongbe.vn

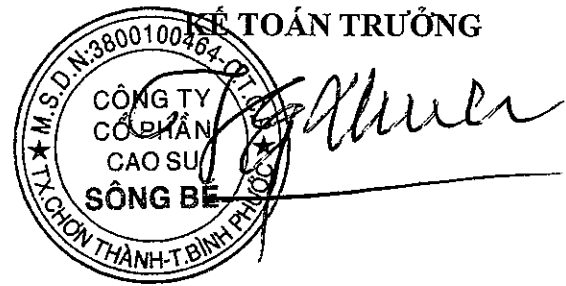
Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT;
- Lưu VT, KTTT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Huỳnh Quang Vinh

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được tổ chức cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** 07 giờ 30 phút ngày 25/04/2024 (thứ năm).
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Đường ĐT751, Tổ 8, Khu phố 3, Phường Minh Thành, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước.
- 3. Thành phần dự họp:** Tất cả Cổ đông hiện hữu được xác định có tên trong danh sách chốt ngày 26/03/2024.
- 4. Nội dung họp:**
 - Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch năm 2024;
 - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị;
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2023;
 - Tờ trình thông qua “Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2023”.
 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023;
 - Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2024;
 - Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - Tờ trình tiền lương, thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
 - Tờ trình chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE).
 - Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028
 - Các vấn đề khác (nếu có)

5. Tài liệu phục vụ Đại hội: Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại website của Công ty: www.caosusongbe.vn (kể từ ngày 02/04/2024) và gửi đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

6. Thủ tục tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội vui lòng mang theo Thông báo mời họp, các giấy tờ pháp lý của cá nhân là một trong những giấy tờ sau : Giấy CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân/bản sao hợp lệ, Giấy ủy quyền theo mẫu (Trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Trường hợp Quý Cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm).

7. Xác nhận tham dự Đại hội:

- Các đề xuất của Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền về nội dung Chương trình Đại hội xin vui lòng gửi văn bản đến Phòng Tổ chức Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé trước 15h00 ngày 23/04/2024.

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự đại hội (*theo mẫu gửi kèm*) và gửi về địa chỉ: Phòng Tổ chức Công ty - Đường ĐT751, Tổ 8, Khu phố 3, Phường Minh Thành, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, điện thoại: 02713.640.501 trước 15h00 ngày 23/04/2024. Đầu mối liên hệ: Ông Nguyễn Minh Thiện - Trưởng Phòng Tổ chức Công ty, địa chỉ thư điện tử: tochuc.cssb@gmail.com

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn thư, Website Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thái Công Cần

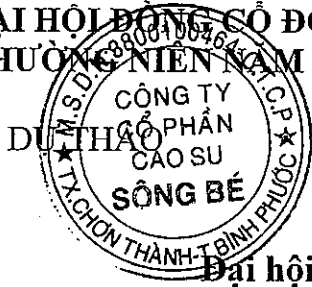


MỤC LỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2. Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024
3. Nội quy Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
4. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
5. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT).
6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2023 (BKS).
7. Tờ trình thông qua “Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2023”.
8. Tờ trình thông qua “phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023”.
9. Tờ trình thông qua “Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024”
10. Tờ trình thông qua “Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024”
11. Tờ trình thông qua “Tiền lương, thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2024”.
12. Tờ trình chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE).
13. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024
14. Các biểu mẫu dùng trong Đại hội
 - Giấy ủy Quyền tham dự Đại hội
 - Giấy xác nhận tham dự Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày tháng năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

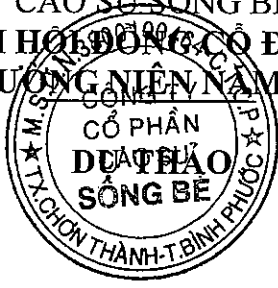
1. Thời gian tổ chức: Vào lúc 08h00, ngày/04/2024

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Đường ĐT751, Tổ 8,
Khu phố 3, Phường Minh Thành, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước.

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7g30- 8g00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp khách mời, đại biểu và cổ đông- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.	Ban tổ chức
8g00- 8g30	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu đại biểu và cổ đông- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Thông qua thành phần Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử	Ban tổ chức
8g 30-10g	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội- Thông qua Chương trình Đại hội- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024.- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.- Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2023Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023- Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	Đoàn chủ tọa

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 - Tờ trình phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 - Tờ trình chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) 	
10g-10g20	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028. - Thông qua Tờ trình danh sách và ứng viên bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028. - Bầu bổ sung TV Hội đồng quản trị + Thông qua Quy chế bầu cử + Tiến hành bầu cử - Đại hội giải lao 	Đoàn chủ tọa
10g35-10g45	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu bổ sung TV Hội đồng quản trị. 	Ban kiểm phiếu bầu cử
10g45 đến 11	<ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung của Đại hội. 	Đoàn chủ tọa
11g-11g 15	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội - Biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội - Bế mạc Đại hội 	Ban thư ký Đoàn chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Chon Thành, ngày tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội nội quy Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.
- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông dự Đại hội

Cổ đông đến tham dự Đại hội mặc trang phục lịch sự, xuất trình thư mời họp và các giấy tờ có liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn kiểm tra tư cách cổ đông.

Cổ đông hoặc đại diện hợp lệ của cổ đông được quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Cổ đông là những người chủ sở hữu của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông đang sở hữu và đại diện sở hữu.

Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức Đại hội quy định. Giữ trật tự và nghiêm túc trong giờ họp. Không hút thuốc lá, không nói chuyện ồn ào, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường.

Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 3. Đoàn chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm 03 thành viên do Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa.

2. Đoàn Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

3. Đoàn Chủ tọa Đại hội có các nhiệm vụ sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

- Đề cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội.

- Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo và kết luận các vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng Cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số uỷ viên do Ban Tổ chức Đại hội lựa chọn. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu đại hội và Phiếu biểu quyết, Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Đoàn Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp Đại hội theo phân công của Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp;

b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành phiên họp

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt.

Các cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

Điều 8. Biểu quyết tại đại hội

1. Nguyên tắc: Theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội cần lấy biểu quyết các vấn đề quan trọng, Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra. Phiếu biểu quyết có in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

2. Cách biểu quyết: Với nội dung được yêu cầu biểu quyết, cổ đông thống nhất ý kiến hoặc không thống nhất ý kiến hoặc không có ý kiến thì giơ Phiếu biểu quyết cho từng nội dung, sau đó Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội.

3. Điều kiện thông qua các vấn đề tại Đại hội: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận trừ trường hợp bầu HĐQT và Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định tại quy chế bầu cử.

Điều 9: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tọa (qua Ban Thư ký Đại hội). Khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, khi được Đoàn Chủ tọa đồng ý thì mới phát biểu. Các cổ đông chuẩn bị nội dung phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp các ý kiến đã phát biểu trước đó.

Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội hoặc không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn sẽ được ban thư ký tập họp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của công ty.

0100

ĐNG
S PH
ĐAOS
ĐNG

HÀNH

Điều 10: Thể lệ biểu quyết

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 quy định thể lệ biểu quyết như sau:

1. Tất cả các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đều phải biểu quyết công khai, trực tiếp tại Đại hội.

2. Việc bầu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu được thông qua và có hiệu lực khi được trên 50% số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt dự Đại hội thống nhất biểu quyết.

3. Nguyên tắc biểu quyết:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ trường hợp bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông, tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé ở góc trái phía trên.

3.1. Các nội dung thông qua Đại hội được biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết:

- Chương trình làm việc của Đại hội;
- Quy chế làm việc của Đại hội;
- Nhân sự Đoàn Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu;
- Các báo cáo, tờ trình của Đại hội

3.2. Quy định biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết:

Việc biểu quyết các vấn đề nói trên tại Đại hội được tiến hành bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết. Đối với mỗi nội dung, Chủ tọa hoặc đại diện Đoàn Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến cổ đông tham dự về từng nội dung đó. Mỗi vấn đề sẽ biểu quyết gồm 3 lượt theo thứ tự: Tán thành; Không tán thành; Ý kiến khác. Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Phiếu biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, có ý kiến khác.

3.3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không do Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé phát ra và không có dấu đỏ của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết.

4. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Các quyết định được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành và biểu quyết.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội (trừ trường hợp biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị) được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

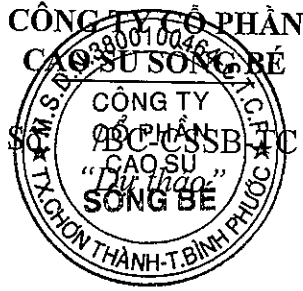
CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Cổ đông, người đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua.

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Chơn Thành, ngàytháng năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé là đơn vị kinh tế hoạt động trên lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; trồng, chăm sóc, khai thác thu mua, chế biến, xuất khẩu mủ cao su. Về cơ sở hoạt động, Công ty có 03 Nông trường quản lý tổng diện tích 5.343,02ha; 01 Nhà máy Chế biến mủ, 07 phòng nghiệp vụ hoạt động trên địa bàn các huyện, thị: Thị xã Chơn Thành, huyện Bù Đốp, huyện Bù Đăng, huyện Lộc Ninh, huyện Đồng Phú. Sản phẩm chủ lực của Công ty: mủ cốm SVR 3L được sản xuất và kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn mủ cao su Việt Nam TCVN 3769:2016.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích cao su	Ha	4.323,10	4.340,44	100,40
	- Cao su kinh doanh	Ha	3.921,33	3.938,67	100,44
	- Cao su KTCB	Ha	401,77	401,77	100,00
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	5.900	5.918	100,30
3	Năng suất	Tấn/ha	1,50	1,50	100,00
4	Thu mua	Tấn	1.000	1.130	113,00
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	320	316,52	98,91
	+DT mủ cao su	Tỷ đồng	240	246,21	102,59
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng	37	33,24	89,85
7	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	40	67,21	168,02
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	34,71	138,85
9	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	34,71	138,85

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
10	Lao động bình quân	Người	1.221	1.099,50	90,04
11	Tiền lương bình quân	đồng	7.500.000	7.693.883	102,59
12	Thu nhập bình quân	đồng	8.000.000	8.761.195	109,51

2. Khai thác, thu mua, chế biến, kinh doanh mủ cao su

Hoạt động chế biến, kiểm nghiệm sản phẩm mủ SVR 3L thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật, quản lý theo chất lượng ISO 9001:2015, đảm bảo Mủ thành phẩm đạt tiêu chuẩn mủ cao su Việt Nam TCVN 3769 : 2016. Tổng sản lượng mủ khai thác đại điền: 5.918/5900 tấn, đạt 100,3%, sản lượng thu mua tiểu điền: 1.130 tấn/kế hoạch 1.000 tấn, đạt 113%.

3. Chăm sóc, khai thác mủ cao su và các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng

Vườn cây KD, KTCB được chăm sóc đúng theo quy trình kỹ thuật, bám sát đặc điểm cụ thể của từng vườn cây để vận dụng quy trình chăm sóc phù hợp. Diện tích rừng được quản lý, bảo vệ tốt, không để xảy ra cháy rừng; vườn cây keo lai, rừng giá tỵ được chăm sóc đúng quy trình, tiết kiệm. Tổng diện tích cao su 4.340,44; trong đó diện tích khai thác là 3.938,67ha; diện tích KTCB 401,77ha; diện tích rừng đầu nguồn và giá tỵ là 116,58ha; diện tích dự kiến giao cho dự án Becamex 134,53ha; diện tích chuyển đổi cây trồng khác (keo lai) 287,36ha; diện tích đất dự án trồng chuối CNC 269,92; diện tích khác 194,19ha. Năng suất bình quân đạt 1,50 tấn/ha, năng suất lao động đạt 6,97 tấn/người.

4. Tổ chức, bộ máy và nguồn nhân lực

Công tác quản lý lao động: tổng số lao động 1.107 người, trong đó lao động trực tiếp là 920 người (chiếm tỷ lệ 83,10%); 498 lao động nữ (chiếm 44,98%). Số tuyển dụng mới 295 lao động, giải quyết cho thôi việc theo nguyện vọng 263 lao động. Thực hiện tốt việc tham mưu cho Ban lãnh đạo trong công tác cán bộ: điều động 4 lượt cán bộ, nhân viên.

5. Công tác tài chính

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: thực hiện 316,52 tỷ đồng so với kế hoạch 320,00 tỷ đồng đạt 98,91%. Trong đó: Doanh thu mủ cao su thực hiện 246,21 tỷ đồng so với kế hoạch 240,00 tỷ đồng đạt 102,59%; Doanh thu tài chính và thu nhập khác thực hiện 70,139 tỷ đồng so với kế hoạch 80,00 tỷ đồng đạt 87,67%.

Tổng lợi nhuận thực hiện 67,21 tỷ đồng so với kế hoạch 40,00 tỷ đồng đạt 168,02%.

- Thuế và các khoản đã nộp ngân sách thực hiện 34,71 tỷ đồng so với kế hoạch 25,00 tỷ đồng đạt 138,85%.

- Giá bán và giá thành mủ cao su: Giá bán bình quân mủ cao su SVR3L thực hiện 33,24 triệu đồng/tấn so với kế hoạch 37,00 triệu đồng/tấn đạt 89,85%; Giá thành bình quân mủ đại điền thực hiện 31,99 triệu đồng/tấn so với kế hoạch 35,00 triệu đồng/tấn đạt 91,42%; Giá thành bình quân mủ tiểu điền thực hiện 33,85 triệu đồng/tấn so với kế hoạch 37,00 triệu đồng/tấn đạt 91,51%.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) và quản lý dự án

5.1. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Thực hiện mua sắm phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất, chế biến mủ cao su; sửa chữa đường lô cao su, máy móc, thiết bị, nhà xưởng, nhà kho, nhà giao nhận mủ, nhà bảo vệ, nhà tập thể, nhà làm việc và các công trình phụ cho các đơn vị, văn phòng công ty (xây dựng mới 05 phòng tập thể Nông trường Lộc Thạnh).

5.2. Thực hiện các dự án

- *Mỏ đá (ở Bù Đốp):* Khai thác đá xây dựng khoảng 13,7ha tại Bù Đốp (đang thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung quy hoạch khai thác khoáng sản theo quy định).

- *Dự án Trang trại Chăn nuôi Heo tại NT Nghĩa Trung (15,75 ha):* đã phê duyệt dự án đầu tư; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; ký hợp đồng các gói thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công; đã thẩm định bản vẽ thiết kế thi công và dự toán. Tuy nhiên vị trí thực hiện trại chăn nuôi heo nằm trong quy hoạch thăm dò khai thác quặng bôxít, nên Công ty tạm dừng triển khai các bước tiếp theo và đang chờ ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về chủ trương cho tiếp tục triển khai dự án.

- *Dự án Khu dân cư và Thương mại Minh Lập (17 ha):* Đã nhận tiền hỗ trợ đền bù tài sản, đang thực hiện thủ tục bán đấu giá thanh lý tài sản để bàn giao mặt bằng, các cơ quan tỉnh đang thực hiện thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất.

- *Đất NMCB Tham Rót:* Thực hiện thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại NMCB Tham Rót; sau khi được UBND tỉnh Bình Dương thuận chủ trương sắp xếp xử lý cơ sở nhà đất theo đúng trình tự, thủ tục về việc đổi tên Công ty Cổ phần trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (tên cũ Công ty TNHH) đúng theo quy định.

5.3. Trồng xen keo trên diện tích vườn cây kém phát triển (NT Lộc Thạnh) và trồng tái canh cây cao su tại NT Nghĩa Trung

- *Trồng xen keo lai:* Tổ chức lựa chọn nhà thầu trồng chăm sóc năm thứ nhất. Hiện nay Nhà thầu đã trồng xong, Công ty đã tổ chức nghiệm thu giai đoạn sau trồng dặm, tạm ứng đợt 1 theo hợp đồng.

- *Trồng tái canh cao su:* Tổ chức chào giá cạnh tranh lựa chọn nhà thầu trồng tái canh. Nhà thầu đã trồng xong, phối hợp với phòng KTNN theo dõi, đôn đốc nhà thầu thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký.

5.4. Công tác quản lý đất đai: 23,38 ha rừng đầu nguồn Minh Thành đã có quyết định thu hồi và bàn giao cho UBND Phường Minh Thành quản lý, đã khôi phục mốc ranh, kiểm tra xác nhận ký biên bản giao nhận theo hiện trạng.

6. Công tác an toàn - vệ sinh lao động - PCCN

Trang bị bảo hộ lao động được cấp đầy đủ theo quy định với tổng số tiền 1 tỷ 135 triệu đồng. Tổng chi phí cho công tác bảo hiểm (xã hội, y tế, thất nghiệp): 19 tỷ 796 triệu đồng. Giải quyết chế độ ốm đau và thai sản với tổng số tiền 1 tỷ 272 triệu đồng. Bồi dưỡng bằng hiện vật cho lao động thường xuyên làm việc trong môi trường nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại với tổng số tiền 2 tỷ 100 triệu đồng. Tổ chức khám sức khỏe cho 875 lao động với tổng số tiền: 204,980 triệu đồng. Trang bị thuốc sơ cấp cứu, vật tư y tế với tổng số tiền: 35,446 triệu đồng. Giải quyết tai nạn lao động với số tiền là 10,8 triệu đồng.

Thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động, phương tiện bảo vệ cá nhân theo danh mục bảo hộ lao động theo ngành nghề được cấp phát đầy đủ, Hồ sơ máy móc thiết bị cập nhật kịp thời, các hướng dẫn sử dụng máy móc thiết bị theo quy trình sản xuất đảm bảo an toàn được phổ biến rộng rãi đến người lao động. Môi trường làm việc thông thoáng, vệ sinh.

7. Công tác chăm lo đời sống người lao động

Tiền lương toàn công ty: Tổng quỹ lương 101,51 tỷ đồng, tiền lương bình quân là 7.693.883 đồng/người/tháng (đạt 102,59% so với Nghị quyết), thu nhập bình quân 8.761.195 đồng/người/tháng (đạt 109,51% so với Nghị quyết).

Người lao động tại Công ty khi đến tuổi hưu, ngoài việc nhận các khoản hưu trí từ BHXH, Công ty chi bổ sung thêm trợ cấp hưu trí tùy theo thời gian công tác tại Công ty. Các chế độ chính sách khác của người lao động đều được giải quyết kịp thời, đầy đủ.

8. Kết quả phong trào thi đua lao động sản xuất

Qua phong trào thi đua và thành tích đạt được, trong năm 2023 Công ty công nhận, đề nghị và được cấp trên xét khen thưởng cho các cá nhân và tập thể có thành tích như sau:

- Về đánh giá Mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

Tổng số lao động tham gia đánh giá 1.103 lao động.

Kết quả: HTXS NV 186 người, HTTNV 237 người, HTNV 518 người, Không hoàn thành nhiệm vụ 162 người.

- Về xét Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

+ Về Cá nhân: Bằng khen 46 người, Giấy khen 176 người, LĐTT 201 người.

+ Về tập thể: LĐTT 24 tập thể, Giấy khen 02 tập thể.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2023 với tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, vườn cây kém phát triển, năng suất thấp; bên cạnh đó, lực lượng lao động thường xuyên biến động, phải chịu áp lực cạnh tranh cao trong khâu tuyển dụng, giữ chân người lao động; tình hình công nhân nghỉ ốm đau, thai sản và nghỉ việc không lương có giảm nhưng vẫn còn nhiều nên có lúc ảnh hưởng đến tình hình thực hiện sản lượng của đơn vị, đồng thời ảnh hưởng không nhỏ đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh; các Sở, Ban ngành tỉnh, sự phối hợp của các huyện thị và chính quyền địa phương. Sự quan tâm hỗ trợ của các đơn vị bạn cùng các nhà cung cấp và các đơn vị khách hàng. Sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự chủ động xây dựng các giải pháp của Hội đồng Quản trị, điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng được sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ đơn vị, giữa Đảng với chính quyền, giữa các đơn vị trực thuộc, giữa các tổ chức đoàn thể và người lao động. Sự đoàn kết thống nhất của tập thể, lòng nhiệt tình, nhất trí, sáng tạo, tinh thần luôn cố gắng và khắc phục khó khăn của toàn thể người lao động... Công ty đã thực hiện hoàn thành và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như trên.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Năm 2024, trước tình hình khó khăn chung của ngành cao su cùng với những điều kiện thuận lợi, khó khăn và những vấn đề tồn tại của riêng Công ty, Công ty đã định hướng mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Xây dựng Tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; các tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh xuất sắc.

2. Thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu SXKD như sau:

- Tổng sản lượng mủ khai thác:	5.825 tấn
- Sản lượng thu mua tiêu điện:	1.000 tấn
- Giá bán mủ cao su bình quân mủ SVR3L:	37 triệu đồng/tấn
- Giá thành bình quân mủ đại điện:	35 triệu đồng/tấn
- Giá thành bình quân mủ tiêu điện:	37 triệu đồng/tấn
- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	320 tỷ đồng
Trong đó: + Doanh thu từ bán mủ:	240 tỷ đồng
+ Doanh thu khác:	80 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận:	40 tỷ đồng
- Tổng thuế nộp ngân sách:	25 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân:	7.500.000 đồng/người/tháng
- Thu nhập bình quân:	8.000.000 đồng/người/tháng

1464
TY
IÂN
SU
BÉ
T.Đ

3. Quản lý, chăm sóc, bảo vệ diện tích cao su: 4.327,91ha; trong đó: Diện tích vườn cây cao su kinh doanh 4.071,02ha; diện tích vườn cây cao su KTCB 256,89ha.

4. Triển khai các dự án:

4.1. Dự án khai thác mỏ đá ở Bù Đốp: tiếp tục phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bù Đốp, cấp Giấy chứng nhận QSDĐ.

4.2. Dự án xây dựng trại chăn nuôi Heo tại NT Nghĩa Trung (khoảng 15,75ha): Đang chờ ý kiến của UBND tỉnh thuận chủ trương cho tiếp tục triển khai thi công.

4.3. Đất NMCB Tham Rót: Chờ phúc đáp của tỉnh Bình Dương; phối hợp với các Sở ngành tỉnh Bình Phước, Bình Dương để thực hiện các thủ tục đổi tên Công ty trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất NMCB Tham Rót.

4.4. Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 50ha cao su NT Nghĩa Trung và 112,98ha kéo lại NT Lộc Thạnh; bàn giao cho Nông trường Nghĩa Trung và Lộc Thạnh quản lý, bảo vệ, tiếp tục chăm sóc.

4.5. Trồng xen keo lai trong vườn cây cao su kém phát triển khoảng 86ha tại NT Lộc Thạnh.

V. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Phân công bảo vệ công tác trực gác phòng chống cháy ở kho hàng, nhà xưởng, Nhà máy chế biến; phòng chống cháy vườn cây.

- Quản lý, bảo vệ, chăm sóc tốt diện tích vườn cây cao su KTCB, vườn cây kinh doanh.

- Chi trả lương, thưởng, các chế độ bảo hiểm cho người lao động kịp thời và đúng quy định.

- Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp khác cho nhà nước đúng quy định.

- Đào tạo và tuyển dụng công nhân khai thác, đáp ứng kịp thời yêu cầu của các Nông trường, tránh bỏ trống vườn cây.

- Quan tâm tạo mọi điều kiện về sinh hoạt: ăn, ở tập thể, tiền lương đảm bảo kịp thời, tham gia đóng các loại bảo hiểm cho người lao động theo quy định.

- Tập trung khai thác mủ đại điền, tiếp tục duy trì thu mua mủ tiểu điền, sản xuất chế biến mủ 3L đạt tiêu chuẩn về chất lượng và số lượng theo như kế hoạch UBND tỉnh đã phê duyệt năm 2024.

- Bán hàng mủ SVR 3L theo kế hoạch bán hàng, bán mủ đông-mủ tạp chén tại kho các nông trường hàng tháng, đảm bảo chi trả lương, phụ cấp chế độ cho người lao động đúng quy định.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa đường lô, đường nội bộ (Tập trung cho các tuyến đường phục vụ công nhân và xe vận chuyển mù) theo nhu cầu thực tế, phục vụ sản xuất kinh doanh tại các nông trường.

- Luôn duy trì áp dụng hệ thống ISO 9001: 2015 và hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017 đối với sản phẩm mù SVR 3L.

- Tiếp tục theo dõi và triển khai thực hiện một số công việc khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh trong năm 2024.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Công ty. Năm 2024 dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, song với tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm, sự quyết tâm của toàn thể CB.CNV-LĐ Công ty quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ được cấp trên giao trong năm 2024./.

Kính trình Đại hội.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCK NN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đông Dân







Chon Thành, ngày tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023, KẾ HOẠCH NĂM 2024

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé được quy định tại Luật Doanh Nghiệp ngày 17/06/2020; và Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, HĐQT báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Đánh giá của HĐQT về tình hình thực hiện Sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé là đơn vị kinh tế hoạt động trên lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; trồng, chăm sóc, khai thác thu mua, chế biến, xuất khẩu mủ cao su. Về cơ sở hoạt động, Công ty có 03 Nông trường quản lý tổng diện tích 5.343,02ha; 01 Nhà máy Chế biến mủ, 07 phòng nghiệp vụ hoạt động trên địa bàn các huyện, thị: Thị xã Chon Thành, huyện Bù Đốp, huyện Bù Đăng, huyện Lộc Ninh. Sản phẩm chủ lực của Công ty: mủ cốm SVR 3L được sản xuất và kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn mủ cao su Việt Nam TCVN 3769:2016.

Năm 2023 là một năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp không ít khó khăn khi giá bán mủ cao su giảm mạnh, tình trạng thiếu lao động, thời tiết diễn biến thất thường, năng suất vườn cây không cao. Lực lượng lao động thường xuyên biến động, Lao động khai thác mủ cao su khó tuyển dụng do một số công nhân nghỉ việc sang làm các Công ty lân cận.

Những nhân tố trên đã tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập của người lao động. Tuy nhiên, với sự lãnh đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực và quyết tâm của tập thể CB.CNV người lao động toàn Công ty và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh; các Sở, Ban ngành tỉnh, sự phối hợp của các huyện thị và chính quyền địa phương. HĐQT đã đề ra các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo cùng với sự linh hoạt của Ban điều hành và sự đồng lòng của CB.CNV. Công ty đã quyết tâm phấn đấu, nỗ lực hết mình vượt qua mọi khó khăn nhằm đảm bảo thực hiện có kết quả Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn

Nhà nước, duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho cổ đông.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tăng/giảm so với KH%
Sản lượng chế biến đại điện	tấn	5.470	5.444	- 0,48
Sản lượng thu mua tiêu điện	tấn	1.000	1.130,52	+13,05
Tổng Sản lượng chế biến	tấn	6.470	6.575	+ 1,62
Sản lượng tiêu thụ	tấn	6.400	6.970	+8 ,90
Giá bán bình quân	trđ/tấn	37	33,24	-10,17
Tổng doanh thu	trđ	320.000	316.529	-1,09
Tổng lợi nhuận trước thuế	trđ	40.000	67.211	+ 68,02
Tổng lợi nhuận sau thuế (LNST)	trđ	32.000	55.612	+73,78
Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu	%	10	17,56	
Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%		5,38	
Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%		6,83	
Tỷ lệ chi trả cổ tức/mệnh giá	%	1,3	2,19	

Nhìn chung trong năm 2023 Công ty đã đạt và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Vốn và tài sản của Chủ sở hữu và các cổ đông được sử dụng hiệu quả, bảo toàn được vốn Nhà nước. Đồng thời, Công ty bảo đảm hài hòa lợi ích của các cổ đông và có phần phân phối cho người lao động thông qua các chính sách tiền lương và việc sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi. Ngoài ra Công ty luôn hoàn thành các nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách đối với nhà nước.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

2.1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng Quản trị Công ty gồm 05 thành viên: 03 thành viên tham gia điều hành và 02 thành viên không điều hành.

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Thái Công cần	Chủ tịch HĐQT	Người đại diện 65% vốn Nhà nước.

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT Tổng Giám đốc	Người đại diện 35% vốn Nhà nước
3	Nguyễn Trường Vỹ	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Từ nhiệm ngày 11/07/2023
4	Huỳnh Quang Vĩnh	TV HĐQT Kế toán trưởng	Ngày 29/12/2023 kết thúc nhiệm kỳ không tiếp tục tham gia HĐQT nhiệm kỳ mới
5	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	
6	Trương Minh Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	Bỏ nhiệm 29/12/2023

Những thay đổi trong Hội đồng quản trị: Ngày 07/11/2023 Ông Nguyễn Trường Vỹ - thành viên Hội đồng quản trị - P Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé có đơn từ nhiệm không tiếp tục tham gia HĐQT. Lý do đến nhận công tác tại Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước (Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh).

Ngày 29/12/2023 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2023-2028: Ông Huỳnh Quang Vĩnh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 không tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028. Tại Đại hội này cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 5 thành viên, Đại hội đã bầu 04 thành viên khuyết 01 thành viên (*khuyết 01 thành viên sẽ bầu bổ sung tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp*).

2.2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc quản trị Công ty theo đúng các quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho công ty đại chúng. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên HĐQT theo đúng Điều lệ, quy chế Quản trị Công ty. Quy chế hoạt động của HĐQT và sự phân công của Chủ tịch HĐQT một cách trung thực, khách quan. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động Công ty theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông, người lao động vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã họp 50 phiên với sự có mặt đầy đủ của các thành viên, HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- Thống nhất chủ trương thanh lý vườn cây Keo lai tại Nông trường: Lộc Thạnh và Bù Đốp; Trồng tái canh năm 2023 diện tích vườn cây cao su nông trường Nghĩa Trung.

- Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thống nhất trình Chủ sở hữu trước khi thông qua Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

- Kế hoạch bón phân cho vườn cây cao su kinh doanh năm 2023.

- Thống nhất ngưng trực tiếp khai thác mỏ chuyển qua nhượng quyền khai thác mỏ diện tích vườn cây cao su năm 2011 (khoảng 40,45 ha) TK 99 nông trường Lộc Thạnh.

- Thuận chủ trương thanh lý 107,53 ha cao su già cỗi tại khu vực Nha Bích thuộc nông trường Nghĩa Trung.

- Thuận chủ trương Hợp tác kinh doanh (BCC) với Công ty TNHH BIOMASS CMC, Sản xuất và cung cấp nguyên liệu dăm củi tận dụng từ những phụ phế phẩm của ngành sản xuất nông lâm nghiệp trên diện tích đất tại nông trường Nghĩa.

- Thuận chủ trương thanh lý 27 ha cao su già cỗi tại khu vực Nha Bích thuộc nông trường Nghĩa Trung.

- Chủ trương trồng Keo lai trên diện tích đất trống trong vườn cây Giá ty tại khu vực Nha Bích thuộc Nông trường Nghĩa Trung.

- Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023.

- Thống nhất thanh lý tài sản cố định sử dụng đã lâu công nghệ và kỹ thuật lạc hậu, hiệu suất sử dụng thấp không còn sử dụng được.

- Xử lý khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé đã chuyển cho công ty cổ phần BOT QL13 An Lộc Hoa Lu để thực hiện dự án nâng cấp mở rộng đường quốc lộ 13 đoạn An Lộc Hoa Lu.

- Các quyết định quan trọng khác về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tại các buổi họp từng thành viên HĐQT đã báo cáo, đóng góp theo nhiệm vụ riêng từng lĩnh vực được phân công trong HĐQT và nhiệm vụ chung trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã có những ý kiến thiết thực, thẳng thắn góp ý, đưa ra những nhận xét ưu điểm và hạn chế, đồng thời định hướng để lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Các vấn đề chỉ đạo và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được các thành viên HĐQT bàn bạc công khai, dân chủ, trách nhiệm và được biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

2.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

+ HĐQT chưa thành lập các tiểu ban, tuy nhiên thông qua các phòng ban nghiệp vụ chuyên môn và phân công cho các thành viên HĐQT chịu trách nhiệm các phần việc trong theo dõi, quản lý, điều hành và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

+ Tổ chức họp HĐQT đúng quy định; kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT; chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

+ Các thành viên HĐQT nghiêm túc, trách nhiệm tham gia ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; phối hợp thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành Nghị quyết ĐHCĐ.

2.4. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý:

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc của Công ty.

Trong năm mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty gặp không ít khó khăn do giá mủ cao su giảm sâu, nhưng Ban Tổng Giám đốc đã triển khai, thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty đạt kết quả tốt.

Ban Tổng giám đốc định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý để đánh giá kết quả triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh được giao. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong năm, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ và đột xuất.

Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành vì vậy kết quả hoạt động kinh doanh, lợi nhuận năm 2023 của Công ty đều đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.5. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (04/2023) phê duyệt, đảm bảo các quy định pháp luật về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với HĐQT, Ban kiểm soát Công ty.

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng	Ghi chú
1	Thái Công cần	Chủ tịch HĐQT	428.482.000	

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng	Ghi chú
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	388.482.000	
3	Nguyễn Trường Vỹ	TV HĐQT- P. Tổng Giám đốc	216.416.364	
4	Huỳnh Quang Vĩnh	Kế toán trưởng	359.482.000	
5	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	359.482.000	
6	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng Ban KS	356.482.000	
7	Nguyễn Thị Phương	TV BKS	0	
8	Từ Xuân Lâm	TV BKS	0	

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2024, trước tình hình khó khăn chung của ngành cao su cùng với những điều kiện thuận lợi, khó khăn và những vấn đề tồn tại của riêng Công ty. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục định hướng cho sự phát triển của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo lợi ích cao nhất của các cổ đông.

Hội đồng Quản trị thực hiện nghiêm túc công việc quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng Điều lệ, quy chế Quản trị của Công ty và sự phân công của Chủ tịch HĐQT một cách trung thực; luôn hành động vì quyền lợi của công ty và các cổ đông công ty.

Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu SXKD Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Tập trung mọi nguồn lực hiện có xây dựng đơn vị ổn định bền vững và ngày càng phát triển, tăng hiệu suất công tác, sản xuất, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Quản lý, chăm sóc, bảo vệ diện tích cao su: 4.327,9ha, trong đó: diện tích vườn cây cao su kinh doanh 4.071,02 ha; diện tích vườn cây cao su Kiến thiết cơ bản 256,89ha. Tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác, bố trí công nhân các tổ sản xuất phù hợp với từng tình hình vườn cây hiện có, đảm bảo quản lý tốt vườn cây. Duy trì tốt hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO

Tập trung công tác tuyển dụng lao động phục vụ khai thác cao su. Tăng cường các chính sách phúc lợi mới để giữ chân lao động, thực hiện tốt đào tạo tay nghề cho lao động khai thác nhằm đáp ứng nhu cầu công khai khai thác trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

Tiếp tục hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục pháp lý để sớm triển khai đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty giai đoạn 2020-2025:

+ *Mỏ đá (ở Bù Đốp)*: Khai thác đá xây dựng khoảng 13,7ha tại Bù Đốp (đang thực hiện các thủ tục đề cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung quy hoạch khai thác khoáng sản theo quy định) (dự án mỏ đá ở Bù Đốp; Dự án xây dựng trại chăn nuôi Heo ở Nông trường Nghĩa Trung theo đúng định hướng và kế hoạch phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch phát triển chung của tỉnh Bình Phước.

+ *Dự án Trại trại Chăn nuôi Heo tại NT Nghĩa Trung (15,75 ha)*: đã phê duyệt dự án đầu tư; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; ký hợp đồng các gói thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công; đã thẩm định bản vẽ thiết kế thi công và dự toán. Tuy nhiên vị trí thực hiện trại chăn nuôi heo nằm trong quy hoạch thăm dò khai thác quặng bôxít, nên Công ty tạm dừng triển khai các bước tiếp theo và đang chờ ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về chủ trương cho tiếp tục triển khai dự án.

+ *Dự án Khu dân cư và Thương mại Minh Lập (17 ha)*: Đã nhận tiền hỗ trợ đền bù tài sản, đang thực hiện thủ tục bán đấu giá thanh lý tài sản để bàn giao mặt bằng, các cơ quan tỉnh đang thực hiện thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất.

Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty tăng cường công tác quản lý, giám sát có ý kiến kịp thời hạn chế rủi ro có thể xảy ra. Bảo toàn và phát triển vốn góp.

Thực hiện nghiêm túc công việc quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ, quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

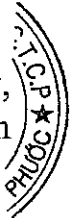
Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCK NN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp 2020 và Điều 56 Điều lệ Công ty Cổ phần cao su Sông Bé;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt;

Căn cứ quyết định số 31/UBND-TH ngày 04/01/2023 về kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 2023.

Căn cứ vào quy chế hoạt động của ban kiểm soát và kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2023.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Sông Bé báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2023 một số nội dung sau:

Phần 1. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Số lượng thành viên ban kiểm soát Công ty có 03 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm, trong năm không có sự thay đổi nhân sự.

Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã thực hiện các nội dung công việc cụ thể như sau:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty về việc tuân thủ các quy định của pháp luật và công ty;

Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát công tác quản trị Công ty của Hội đồng quản trị, xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ Công ty;



Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2023;

Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Công ty;

Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật;

Trong năm Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

2. Hoạt động của từng kiểm soát viên

Bà Trần Thị Ngọc Liên chịu trách nhiệm chung toàn bộ các công việc của Ban kiểm soát công ty, tiếp nhận các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác từ Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Tham gia các cuộc họp của HĐQT

Ông Từ Xuân Lâm có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác của Hội đồng quản trị, Ban điều hành liên quan đến các hoạt động tài chính .

Bà Nguyễn Thị Phương có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác của Hội đồng quản trị, Ban điều hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Lưu trữ văn bản, tài liệu hồ sơ có liên quan hoạt động của ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

Lợi nhuận thực hiện trong năm 2023 đạt kế hoạch nên việc trích thù lao, lương, thưởng cho thành viên Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Mức thu nhập của Ban kiểm soát năm 2023 bao gồm thù lao và thưởng và tiền lương năm 2023 (dựa theo số liệu BCTC đã được kiểm toán)

Họ và tên	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng cộng
1. Trần Thị Ngọc Liên	255.482.000		101.000.000	356.482.000
2. Từ Xuân Lâm				
3. Nguyễn Thị Phương				
Tổng cộng	255.482.000		101.000.000	356.482.000

4. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp (số thành viên tham gia họp là 3/3 thành viên) với các nội dung thống nhất kết quả giám sát hoạt động để chuẩn bị cho báo cáo của ban kiểm soát trước ĐHĐCĐ thường niên; họp báo cáo nhiệm vụ định kì hàng quý.

Trong năm Ban kiểm soát không có kiến nghị.

II. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty thể hiện trên các chỉ tiêu tài chính (triệu đồng):

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Kết quả thực hiện năm 2023	So với kế hoạch (%)
1. Tổng doanh thu	320.000	316.529	98,92
- Doanh thu hoạt động kinh doanh	240.000	246.210	102,58
- Doanh thu hoạt động tài chính	5.000	27.709	554,18
- Doanh thu khác	75.000	42.610	56,81
2. Lợi nhuận trước thuế	40.000	67.212	168,03
3. Lợi nhuận sau thuế	32.000	55.612	173,78
4. Tỷ suất LNTT/Vốn chủ sở hữu	0,049	0,083	

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 50 cuộc họp xin ý kiến thông qua và đưa ra 25 Nghị quyết và 41 quyết định về các vấn đề sau: phân phối quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi; chi trả thù lao cho ban kiểm soát và thành viên HĐQT; chi trả cổ tức năm 2022; nhân sự hội đồng quản trị nhiệm kì 2023-2028; thanh lý vườn cây cao su; trồng keo lai trong đất trồng vườn giá trị; thông qua đơn từ nhiệm của phó tổng giám đốc; tái bổ nhiệm tổng giám đốc; tổ chức ĐHĐCĐ bất thường; các bước qui trình nhân sự phó tổng giám đốc; xử lý khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi của cty BOT An Lộc Hoa Lư; bầu chủ tịch HĐQT, tổng giám đốc, kế toán trưởng nhiệm kì 2023-2028.

3. Kết quả hoạt động của Ban giám đốc năm 2023: công tác điều hành hoạt động SXKD của ban giám đốc đạt kế hoạch đề ra với số liệu như sau tổng sản lượng mù chế biến 6.575 /6.470 tấn trong đó sản lượng chế biến đại điền: 5.444 tấn/5.470 tấn, đạt 99.53% trong đó sản lượng chế biến tiểu điền: 1.130 tấn/1.000 tấn, đạt 113.00%. Mủ thành phẩm bán 6.970 tấn SVR-3L, giá

bán bình quân 33.24 triệu đồng/tấn, chất lượng mù thành phẩm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017.

Trong năm 2023 tiến độ các dự án đầu tư tới thời điểm báo cáo như sau:

Mỏ đá tại huyện Bù Đốp (13.7ha): đang phối hợp với UBND xã Hưng Phước xác nhận nguồn gốc đất để hoàn thiện thủ tục hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất cho cá nhân.

Dự án Trang trại Chăn nuôi Heo tại NT Nghĩa Trung (15.75 ha): hiện tại vị trí trại heo nằm trong qui hoạch thăm dò khai thác boxit (QĐ số 866/TTG-CP ngày 17/08/2023) nên đề nghị công ty tạm dừng triển khai các bước tiếp theo đợi ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh. Công ty đã có văn bản kiến nghị UBND tỉnh thuận chủ trương cho tiếp tục triển khai thi công.

Dự án Khu dân cư và Thương mại Minh Lập (17 ha): hiện tại, UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất (QĐ số 1667/QĐ-UBND ngày 12/09/2022 về việc thu hồi đất của công ty cổ phần cao su Sông Bé). Công ty đã nhận tiền hỗ trợ đền bù tài sản, đang thực hiện thủ tục bán đấu giá thanh lý tài sản để bàn giao mặt bằng, các cơ quan đang thực hiện thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của công ty năm 2023

BCTC của công ty được lập theo đúng các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Công ty áp dụng thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023;

Báo cáo tài chính được lập theo nguyên tắc giá gốc, các chính sách kế toán như nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền; ghi nhận hàng tồn kho, ghi nhận và khấu hao TSCĐ, ghi nhận doanh thu, chi phí... được công ty áp dụng một cách phù hợp nhất quán;

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt. Tại báo cáo số 2191/24/BCKT ý kiến của kiểm toán như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023. BKS nhất trí với báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt về tình hình tài chính của công ty ngày 31/12/2023.

Công ty thực hiện việc mở sổ, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh một cách thường xuyên liên tục, trung thực khách quan đúng bản chất kinh tế. Hệ thống các báo cáo được thực hiện mau chóng kịp thời, đáp ứng yêu cầu.

Tình hình tài chính của công ty năm 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	37,39	47,21
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	62,61	52,79
2. Cơ cấu vốn			
Tổng nợ phải trả/Nguồn vốn	%	18,84	21,13
Vốn chủ sở hữu/Nguồn vốn	%	81,16	78,87
3. Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh (= (Tiền và các khoản tương đương tiền+Các khoản phải thu+Đầu tư ngắn hạn)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,93	2,29
Khả năng thanh toán hiện hành (= tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,11	2,39
4. Tỷ suất sinh lời			
Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	15,87	22,59
Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	4,81	6,83
Lợi nhuận ST/Tổng tài sản	%	3,91	5,39

Về cơ cấu tài sản:

Tổng tài sản năm 2023 là 1.032 tỷ đồng so với 1.003 tỷ đồng năm 2022 đã tăng 29 tỷ đồng tăng 2,89% so với cùng kì năm trước, nguyên nhân là tăng đầu tư tài chính ngắn hạn ; tăng thu ngắn hạn đồng thời giảm tài sản dài hạn ; giảm tài sản cố định.

Về cơ cấu vốn:

Tổng nợ phải trả năm 2023 là 218 tỷ đồng so với 189 tỷ đồng năm 2022 tăng 29 tỷ đồng tăng 15,34% so năm trước, trong đó nợ ngắn hạn tăng 26,5 tỷ đồng do tăng nộp ngân sách Nhà nước và quỹ khen thưởng; nợ dài hạn tăng 2,5 tỷ đồng là do tăng dự phòng phải trả dài hạn.

Chỉ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2023 là $0,27 < 1$ cho thấy công ty quản lý rủi ro từ khoản nợ tốt, đủ năng lực tài chính để ứng phó các khoản nợ cần thanh toán gấp.

Nguồn vốn chủ sở hữu là 813,961 tỷ đồng chiếm 78,87% trong tổng nguồn vốn.

Về khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nhanh là 2,29 lần và khả năng thanh toán hiện hành 2,39 lần cho thấy công ty có đủ khả năng tài chính để thanh toán các khoản nợ đến hạn.

IV. Kết quả giám sát tình hình hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban tổng giám đốc và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

1. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo quy định của Điều lệ Công ty;
2. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan;
3. HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
4. Ban Tổng Giám đốc đã chủ động lập kế hoạch và tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng của HĐQT.

V. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và cổ đông:

Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị tổ chức trong năm và được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, tài liệu, biên bản... liên quan đến nội dung các cuộc họp.

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty. Lãnh đạo Công ty cũng đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò kiểm tra, giám sát đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty và các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra./.

Trong năm 2023, BKS không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

Phần 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Giám sát các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Giám sát công tác tuân thủ các điều lệ, quy chế trong hoạt động quản lý điều hành của công ty.

Giám sát tình hình tài chính, Giám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh

Thẩm tra tính đầy đủ hợp pháp và trung thực báo cáo hoạt động SXKD, báo cáo tài chính quý bán niên và năm đã được kiểm toán.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD của Ban lãnh đạo.

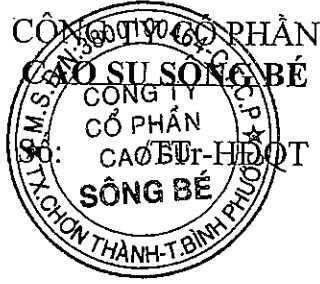
Thực hiện công việc khác của ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp.

T/M Ban Kiểm soát

Trưởng ban

Trần Thị Ngọc Liên





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chon Thành, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 Của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào luật chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUS).

Căn cứ Công văn số/ UBND-TH ngày .../.../2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Thực hiện điểm b khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp và điểm b khoản 2 Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "thông qua Báo cáo tài chính hằng năm".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, gồm:

- Bảng cân đối kế toán - Mẫu số B01-DN.
- Báo cáo kết quả kinh doanh - Mẫu số B02-DN.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ - Mẫu số B03-DN.
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính - Mẫu số B09-DN.

(Kèm theo Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán)

2. Một số chỉ tiêu chính của Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
I. Tổng tài sản	270-BCĐKT	1.032.062.560.433	1.002.920.325.099
1. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	487.238.601.409	375.058.019.915
2. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	544.823.959.024	627.862.305.184
II. Tổng nguồn vốn	440-BCĐKT	1.032.062.560.433	1.002.920.325.099
1. Nợ phải trả	300-BCĐKT	218.100.640.433	188.958.405.099
1.1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	203.938.991.997	177.331.102.717
Trong đó: Nợ quá hạn		0,00	0,00
1.2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	14.161.648.436	11.627.302.382
2. Vốn Chủ sở hữu	400-BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	410-BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000
III. Kết quả kinh doanh		Năm 2023	Năm 2022
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	316.529.195.415	394.581.268.768
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	246.210.196.859	246.933.399.128
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	27.708.859.373	18.343.076.587
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	42.610.139.183	129.304.793.053
2. Tổng chi phí		249.317.487.527	347.100.097.081
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	67.211.707.888	47.481.171.687
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	55.612.488.460	39.194.118.121

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chon Thành, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ Công văn số .../UBND-TH ngày .../.../2024 của UBND tỉnh về việc cho ý kiến về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Thực hiện điểm e khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp và điểm e khoản 2 Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức đối với mỗi cổ phần hằng năm".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé như sau:

Đơn vị tính: đồng

Các chỉ tiêu	Số tiền
1. Vốn điều lệ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, gồm 81.396.192 cổ phần), trong đó:	813.961.920.000
a) Vốn Nhà nước (79.242.696 cổ phần, chiếm 97,354%):	792.426.960.000
b) Vốn Nhà đầu tư (2.153.496 cổ phần, chiếm 2,646%):	21.534.960.000
2. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2023):	55.612.488.460

Các chỉ tiêu	Số tiền
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch, theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	37.402.130.000
b) Quỹ thưởng của Người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	348.369.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	17.861.989.460
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tỉnh chiếm (79.242.696 cổ phần)	97,354% 17.389.415.475
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm (2.153.496 cổ phần)	2,646% 472.573.985
e) Mức trả cổ tức:	219,44 đồng/cổ phần

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

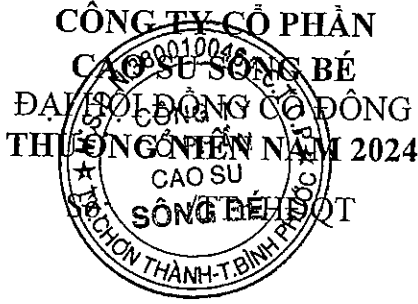
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Thái Công Cần



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Chơn Thành, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Thực hiện điểm m khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp và Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé như sau:

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt

- Địa chỉ: Số 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh.
- Mã số thuế: 0303128175.
- Điện thoại: 028 39990091; Fax: 028 39990090.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Chon Thành, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ Công văn số .../UBND-TH ngày .../.../2024 của UBND tỉnh về việc ý kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Thực hiện điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và điểm a khoản 2 Điều 23 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền thông qua "Kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
I. Sản lượng	x	x
1. Sản lượng sản xuất chủ yếu	x	x
a) Diện tích vườn cây cao su	ha	4.327,91
- Vườn cây cao su sản xuất kinh doanh	ha	4.071,02
- Chăm sóc vườn cây cao su kiến thiết cơ bản	ha	256,89
b) Sản lượng mủ cao su SVR3L		

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
- Mủ cao su SVR3L tồn kho đầu năm	tấn	666
- Tổng sản lượng mủ cao su SVR3L chế biến	tấn	<u>6.535</u>
Trong đó: Mủ thu mua tiểu điền	tấn	1.000
- Mủ cao su SVR3L Đại điền	tấn	<u>5.535</u>
- Mủ cao su SVR3L tồn kho cuối năm	tấn	801
2. Sản lượng sản phẩm tiêu thụ chủ yếu	tấn	6.400,00
a) Mủ cao su SVR3L bán trong nước	tấn	6.400,00
b) Mủ cao su SVR3L bán xuất khẩu	tấn	0,00
3. Giá thành đơn vị sản phẩm chủ yếu	x	x
a) Giá thành toàn bộ mủ SVR3L đại điền	đồng/tấn	35.000.000
b) Giá thành bình quân mủ tiểu điền	đồng/tấn	37.000.000
4. Giá bán các sản phẩm chủ yếu	x	x
a) Giá bán bình quân mủ SVR3L trong nước	đồng/tấn	37.000.000
b) Giá bán bình quân mủ SVR3L xuất khẩu	đồng/tấn	0
II. Kết quả kinh doanh	x	x
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	320.000
a) Doanh thu mủ cao su	triệu đồng	240.000
b) Thu nhập hoạt động khác	triệu đồng	80.000
2. Tổng chi phí	triệu đồng	280.000
a) Chi phí mủ cao su	triệu đồng	232.000
b) Chi phí hoạt động khác	triệu đồng	48.000
3. Lãi trước thuế thu nhập doanh nghiệp	triệu đồng	40.000
a) Lãi kinh doanh mủ cao su	triệu đồng	8.000
b) Lãi hoạt động khác	triệu đồng	32.000
4. Thuế và các khoản nộp ngân sách	triệu đồng	25.000
a) Thuế giá trị gia tăng	triệu đồng	5.690
b) Thuế thu nhập doanh nghiệp	triệu đồng	8.000

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
c) Các khoản thuế, phí phải nộp khác	triệu đồng	1.000
d) Cổ tức vốn nhà nước nộp ngân sách	triệu đồng	10.310
5. Vốn điều lệ	triệu đồng	813.962
6. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	4,91

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

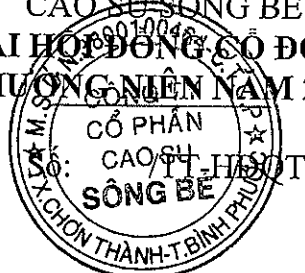
- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Thái Công Cần



CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Chon Thành, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc Báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ vào phương án tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua;

Căn cứ Công văn số 966/UBND-KGVX ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc tiếp nhận quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch lao động, tiền lương năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

Thực hiện điểm k khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp và Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của HĐQT, BKS".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024, như sau:

1. Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2023

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương thưởng (VNĐ)	Thù lao (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
	Hội đồng quản trị				
1	Thái Công cần	Chủ tịch HĐQT	428.482.000		428.482.000
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	388.482.000		388.482.000

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương thưởng (VNĐ)	Thù lao (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
3	Nguyễn Trường Vỹ	TV HĐQT- P. Tổng Giám đốc	216.416.364		216.416.364
4	Huỳnh Quang Vĩnh	TV HĐQT - KTT	359.482.000		359.482.000
5	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	359.482.000		359.482.000
	Ban kiểm soát				
6	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng Ban KS	356.482.000		356.482.000
7	Nguyễn Thị Phương	TV BKS	0		0
8	Từ Xuân Lâm	TV BKS	0		0

Tổng tiền Lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện năm 2023 là: 2.108.826.364 đồng

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2023 là: 2.108.826.364 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024:

2.1. Các chỉ tiêu xác định tiền lương bình quân:

* Kế hoạch:

- Tổng doanh thu: 320.000.000.000 đồng.
- Tổng sản phẩm: 5.865,67 tấn.
- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 1.227 người.
- Số viên chức quản lý chuyên trách : 6 người.

Trong đó:

- + Người đại diện vốn Nhà nước 2 người.
- + Không đại diện vốn Nhà nước 3 người.
- + Trưởng ban kiểm soát : 1 người.
- Lợi nhuận kế hoạch : 8.000.000.000 đồng.

2.2. Xác định quỹ lương kế hoạch năm 2024:

* Quỹ lương của người quản lý chuyên trách đại diện vốn Nhà nước:

- Lợi nhuận 8 tỷ < 50 tỷ. Căn cứ khoản 1 điều 13 thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 chọn mức lương bình lương bình quân kế hoạch bằng mức lương cơ bản.

- Quỹ lương : $36.000.000 * 2 * 12 = 864.000.000$ đồng.

* Quỹ lương của người quản lý chuyên trách không đại diện vốn Nhà nước:
- Mức lương bình quân kế hoạch : trên cơ sở cân đối với tiền lương người đại diện vốn nhà nước, xác định tiền lương cụ thể như sau : 32.000.000 đ.
- Quỹ lương : $32.000.000 * 3 * 12 = 1.152.000.000$ đồng.

* Quỹ thù lao của người quản lý Công ty chuyên trách kiêm nhiệm chức danh thành viên HĐQT:

- Mức lương bình quân kế hoạch của người quản lý Công ty chuyên trách : $(36.000.000 * 2 + 32.000.000 * 3) / 5 = 33.600.000$ đồng/tháng.

- Mức thù lao bình quân kế hoạch :

$33.600.000 * 20\% = 6.720.000$ đồng/tháng.

- **Quỹ thù lao : $6.720.000 * 3 * 12 = 241.920.000$ đồng.**

* Quỹ Lương, thù lao của Ban kiểm soát :

+ Mức lương bình quân kế hoạch của Trưởng ban Kiểm soát: 32.000.000 đồng/tháng.

- Mức lương bình quân kế hoạch của Trưởng ban Kiểm soát : 32.000.000 đồng/tháng.

Quỹ lương: $32.000.000 * 12 = 384.000.000$ đồng.

- Mức thù lao bình quân kế hoạch của kiểm soát viên kiêm nhiệm:

$32.000.000 * 20\% = 6.400.000$ đồng.

Quỹ thù lao của kiểm soát viên kiêm nhiệm:

$6.400.000 * 2 * 12 = 153.600.000$ đồng.

- **Quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát :**

$384.000.000 + 153.600.000 = 537.600.000$ đồng

* **Quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách và quỹ tiền lương, thù lao của ban Kiểm soát:**

$864.000.000 + 1.152.000.000 + 241.920.000 + 537.600.000 = 2.795.520.000$ đ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thống nhất thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Handwritten notes or scribbles in the top right corner.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 26/11/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/7/2022 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé hiện đang đăng ký giao dịch tại sàn giao dịch UPCOM, mã chứng khoán SBR.

Trên cơ sở đánh giá các lợi ích của Công ty khi đăng ký niêm yết và giao dịch tại sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE), nhằm tăng tính thanh khoản của cổ phiếu, mang lại lợi ích cho cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua phương án chuyển sàn giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé (Mã chứng khoán: SBR) từ sàn đăng ký giao dịch UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE), cụ thể như sau:

1.1. Về việc chuyển sàn niêm yết

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé
- Mã chứng khoán: SBR
- Sàn giao dịch: UPCOM (thuộc Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội)
- Sở giao dịch chứng khoán đăng ký niêm yết: Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn
- Thời gian đăng ký niêm yết trên HOSE: Trong năm 2024-2025.

1.2. Về việc hủy đăng ký giao dịch trên UPCOM

- Số lượng cổ phiếu hủy giao dịch trên UPCOM để chuyển sang giao dịch tại HOSE: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn.

- Mục đích hủy giao dịch: Chuyển sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai phương án chuyển sàn giao dịch cổ phiếu theo các nội dung như trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:

- Thực hiện các thủ tục theo quy định với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE), Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) để hoàn tất việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE;

- Điều chỉnh, bổ sung tài liệu theo yêu cầu của các cơ quan liên quan để hoàn tất việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE phù hợp với quy định pháp luật;

- Quyết định thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông chuyển đăng ký giao dịch sang niêm yết;

- Lựa chọn và quyết định thời điểm đưa cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định;

- Quyết định giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết;

- Và các công việc khác liên quan để hoàn thiện thủ tục chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Thái Công Cần



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày..... tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé số...../BB-ĐHĐCĐ ngày/...../2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé được tổ chức vào lúc 08h 00 ngày/04/2024, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Đường ĐT751, Tổ 8, Khu phố 3, Phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, với sự tham dự của Cổ đông, tương ứng với cổ phần, chiếm% vốn Điều lệ Công ty Cổ phần cao su Sông Bé, Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Chấp thuận Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2023 gồm các chỉ tiêu chính sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích cao su	Ha	4.323,10	4.340,44	100,40
	- Cao su kinh doanh	Ha	3.921,33	3.938,67	100,44
	- Cao su KTCB	Ha	401,77	401,77	100,00

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	5.900	5.918	100,30
3	Năng suất	Tấn/ha	1,50	1,50	100,00
4	Thu mua	Tấn	1.000	1.130	113,00
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	320	316,52	98,91
	+DT mủ cao su	Tỷ đồng	240	246,21	102,59
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng	37	33,24	89,85
7	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	40	67,21	168,02
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	34,71	138,85
9	Lao động bình quân	Người	1.221	1.099,50	90,04
10	Tiền lương bình quân	đồng	7.500.000	7.693.883	102,59
11	Thu nhập bình quân	đồng	8.000.000	8.761.195	109,51

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUS) với Tổng Tài sản là 1.032.062.560.433 đồng; tổng nợ phải trả 218.100.640.433 đồng và vốn Chủ sở hữu là 813.961.920 đồng theo tờ trình số .../TTr - HĐQT ngày .../04/2024 của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023 Tờ trình số .../TTr -HĐQT ngày .../.../2024 của Hội đồng quản trị như sau:

DVT: đồng

Các chỉ tiêu	Số tiền
1. Vốn điều lệ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, gồm 81.396.192 cổ phần), trong đó:	813.961.920.000
a) Vốn Nhà nước (79.242.696 cổ phần, chiếm 97,354%):	792.426.960.000

Các chỉ tiêu	Số tiền
b) Vốn Nhà đầu tư (2.153.496 cổ phần, chiếm 2,646%):	21.534.960.000
2. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2023):	55.612.488.460
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch, theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	37.402.130.000
b) Quỹ thưởng của Người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	348.369.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	17.861.989.460
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tỉnh chiếm (79.242.696 cổ phần) 97,354%	17.389.415.475
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm (2.153.496 cổ phần) 2,646%	472.573.985
e) Mức trả cổ tức:	219,44 đồng/cổ phần

Điều 6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Thông qua đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt theo Tờ trình số/TTr- HĐQT ngày/04/2024 của Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé chọn Công ty kiểm toán theo tờ trình, để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán.

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo tờ trình số/TTr -HĐQT ngày/..../2024 của Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Diện tích vườn cây kinh doanh	ha	4.071,02
2	Diện tích vườn cây KTCB	ha	256,89

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
3	Tổng Sản lượng mỏ khai thác	tấn	5.825
4	Tổng sản lượng chế biến tiêu điện	tấn	1.000
5	Sản lượng tiêu thụ	tấn	6.400
6	Giá bán bình quân	trđ/tấn	37
7	Giá thành bình quân đại điện	trđ/tấn	35
8	Tổng doanh thu	trđ	320.000
9	Lợi nhuận trước thuế	trđ	40.000
10	Tiền lương bình quân/người/tháng	trđ	7,5
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8
12	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	Hệ số	0,0491

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Cao Sông Bé đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 8. Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr- HĐQT ngày/..../2024 của Hội đồng quản trị như sau:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm trong năm 2023 là: 2.108.826.364 đồng.

- Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 là: 2.795.520.000 đồng.

Điều 9. Thông qua Tờ trình chuyên đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) theo Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/..../2024

Điều 10. Đại hội đã bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé kết quả bầu cử như sau:

- Thành viên vào Hội đồng quản trị (01 thành viên)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1	Ông/bà.....%

Điều 11. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé biểu quyết thông qua (ngày/..../2024).

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé.

Nơi nhận:

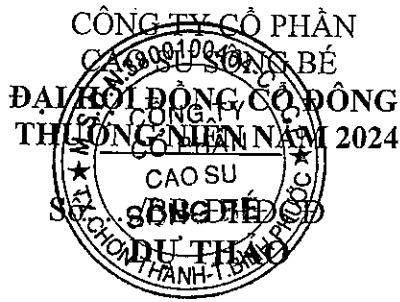
- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty
- Lưu VP.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Thái Công Cần







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày tháng năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Hôm nay ngày .../4/2024, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Thành phần tham dự gồm có: Các cổ đông của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh, Các Sở Ban ngành, báo, đài Bình Phước.

Diễn tiến Đại hội đồng cổ đông đã được thực hiện như sau:

I. Nghi thức, thủ tục tiến hành Đại hội

1. Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Văn Cương - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, tại thời điểm khai mạc (08h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông là: cổ đông, nắm giữ 81.396.192 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham dự đại hội là: người.

Trong đó:

+ Số Cổ đông tham dự trực tiếp là Cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số Cổ đông ủy quyền là Cổ đông, đại diện chocổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại diện cho quyền sở hữu cổ phần, bằng% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu và Ban kiểm phiếu:

- Đoàn chủ tọa gồm có 3 người:

- (1) Ông Thái Công Cần - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa đoàn;
- (2) Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên;
- (3) Ông Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng - Thành viên.

- Thư ký Đại hội 2 người:

- (1) Ông Lê Văn Tùng - Bí thư Đoàn thanh niên Công ty.
- (2) Bà Huỳnh Thị Thùy Dung - Cán bộ chuyên trách công đoàn - p. Bí thư

ĐTN.

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- (1) Ông Trần Văn Cương - Phó phòng KHKD Công ty - Trưởng ban.
- (2) Ông Nguyễn Văn Tụ - nhân viên phòng bảo vệ Công ty - Thành viên.

- Ban kiểm phiếu:

- (1) Ông Phan Trung Dũng - Phó Phòng KTTC - Trưởng ban;
- (2) Ông Đoàn Văn Hiếu - Nhân viên Phòng Tổ chức - Thành viên;
- (3) Ông Lê Nhật Tài - Nhân viên Phòng Kế hoạch KD - Thành viên;
- (4) Nguyễn Việt Dũng - Nhân viên Phòng KTTC - thành viên

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu, Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

II. Nội dung làm việc của Đại hội

1. Ông Huỳnh Quang Vĩnh thông qua nội dung Chương trình Đại hội và đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

2. Thông qua dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

3. Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Thực hiện năm 2023

Số T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích cao su	Ha	4.323,10	4.340,44	100,40
	- Cao su kinh doanh	Ha	3.921,33	3.938,67	100,44
	- Cao su KTCB	Ha	401,77	401,77	100,00
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	5.900	5.918	100,30
3	Năng suất	Tấn/ha	1,50	1,50	100,00

Số T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
4	Thu mua	Tấn	1.000	1.130	113,00
5	Tổng doanh thu +DT mủ cao su	Tỷ đồng	320	316,52	98,91
		Tỷ đồng	240	246,21	102,59
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng	37	33,24	89,85
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	34,71	138,85
9	Lao động bình quân	Người	1.221	1.099,50	90,04
10	Tiền lương bình quân	đồng	7.500.000	7.693.883	102,59
11	Thu nhập bình quân	đồng	8.000.000	8.761.195	109,51

4. Ông Thái Công Cần - Chủ tịch HĐQT Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

5. Bà Trần Thị Ngọc Liên - Trưởng Ban kiểm soát Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

6. Đại hội thông qua các tờ trình

- Ông Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng Công ty thông qua các tờ trình:

(1) Tờ trình bày Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
I. Tổng tài sản	270-BCĐKT	1.032.062.560.433	1.002.920.325.099
1. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	487.238.601.409	375.058.019.915
2. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	544.823.959.024	627.862.305.184
II. Tổng nguồn vốn	440-BCĐKT	1.032.062.560.433	1.002.920.325.099
1. Nợ phải trả	300-BCĐKT	218.100.640.433	188.958.405.099
1.1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	203.938.991.997	177.331.102.717
Trong đó: Nợ quá hạn		0,00	0,00
1.2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	14.161.648.436	11.627.302.382
2. Vốn Chủ sở hữu	400-BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000

BỘ CÔNG SỞ VTH

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
2. Vốn Chủ sở hữu	400-BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	410-BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000
III. Kết quả kinh doanh		Năm 2023	Năm 2022
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	316.529.195.415	394.581.268.768
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	246.210.196.859	246.933.399.128
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	27.708.859.373	18.343.076.587
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	42.610.139.183	129.304.793.053
2. Tổng chi phí		249.317.487.527	347.100.097.081
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	67.211.707.888	47.481.171.687
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	55.612.488.460	39.194.118.121

(2) Tờ trình Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 được phân phối như sau:

Đơn vị tính: đồng

Các chỉ tiêu	Số tiền
1. Vốn điều lệ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, gồm 81.396.192 cổ phần), trong đó:	813.961.920.000
a) Vốn Nhà nước (79.242.696 cổ phần, chiếm 97,354%):	792.426.960.000
b) Vốn Nhà đầu tư (2.153.496 cổ phần, chiếm 2,646%):	21.534.960.000
2. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2023):	55.612.488.460
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch, theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	37.402.130.000

Các chỉ tiêu	Số tiền
b) Quỹ thưởng của Người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	348.369.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	17.861.989.460
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tính chiếm (79.242.696 cổ phần) 97,354%	17.389.415.475
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm (2.153.496 cổ phần) 2,646%	472.573.985
e) Mức trả cổ tức:	219,44 đồng/cổ phần

(3) Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày/4/2024 lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt

- Ông Nguyễn Đông Dân thông qua các tờ trình như sau:

(1) Thông qua tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 gồm các chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Diện tích vườn cây kinh doanh	ha	4.071,02
2	Diện tích vườn cây KTCB	ha	256,89
3	Tổng Sản lượng khai thác đại điền	tấn	5.825
4	Tổng sản lượng chế biến tiêu điền	tấn	1.000
5	Sản lượng tiêu thụ	tấn	6.400
6	Giá bán bình quân	trđ/tấn	37
7	Giá thành bình quân đại điền	trđ/tấn	35
8	Tổng doanh thu	trđ	320.000
9	Lợi nhuận trước thuế	trđ	40.000
10	Tiền lương bình quân/người/tháng	trđ	7,5
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8
12	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	%	4,91

(2) Thông qua tờ trình về chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024.

Năm 2023: Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm trong năm 2023 là: 2.108.826.364 đồng.

+ Kế hoạch chi trả năm 2024:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Trả lương theo Nghị định của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty.

+ Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 là: **2.795.520.000** đồng.

7. Thông qua Tờ trình chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE).

8. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

Ông Thái Công Cần thay mặt Đoàn chủ tọa trình bày các thủ tục để Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

- Đại hội thống nhất số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (01 thành viên) (HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 khuyết 01 thành viên)

- Đại hội đã nghe Ông Thái Công Cần báo cáo danh sách ứng cử, đề cử bổ sung ứng viên bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028;

- Đại hội nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung vào HĐQT, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội bằng hình thức ghi phiếu biểu quyết. gồm:

Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị:

Ông/ bà:.....

- Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức ghi phiếu biểu quyết.

Đại hội tiến hành bầu cử: Đại hội đã được Ban kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

Kết quả phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

- Hội đồng quản trị 01 thành viên:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1

9. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:

Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.	-	-	-
2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.	-	-	-
3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.	-	-	-
5. Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2023.	-	-	-
6. Thông qua việc Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.	-	-	-
7. Ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.	-	-	-
8. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.	-	-	-
9. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao, HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch chi trả năm 2024.	-	-	-
10. Thông qua Tờ trình chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE).	-	-	-



10. Phát biểu của lãnh đạo cấp trên (nếu có)

11. Tiếp thu ý kiến phát biểu.

12. Đọc và biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Ban Thư ký Đại hội trình bày nội dung Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

13. Bế mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi giờphút cùng ngày.

Biên bản được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông

thường niên năm 2024 tại Công ty Cổ phần 01 bản, lưu Văn phòng 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Biên bản là cơ sở để lập Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bằng văn bản và sẽ được công bố toàn văn trên website của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Thái Công Cần

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, thư ký.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày tháng năm 2024



GIẤY XÁC NHẬN

Đảm dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Địa chỉ : đường ĐT 751, Tổ 8, Khu phố 3, phường Minh Thành, TX Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Tên cổ đông : Mã cổ đông:

Tên người được ủy quyền (nếu có):.....

Số CMND/CCCD/ĐKKD:.....Cấp ngày.....

Tại.....

Địa chỉ:.....

.....

Điện thoại: Fax: Email:

Quốc tịch:.....

Số cổ phần sở hữu(Bằng chữ:.....)

Số cổ phần ủy quyền.....(Bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

CỔ ĐÔNG (TM. CỔ ĐÔNG)
(Ký ghi rõ họ tên hoặc ký tên đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Kính gửi: **Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

Tên cổ đông:.....Mã số:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD:.....; cấp ngày:; tại

Địa chỉ:

Quốc tịch:.....

Tổng số cổ phần sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ: cổ phần*)

Nay Tôi ủy quyền cho:

Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD:.....; cấp ngày:; tại

Địa chỉ:.....

Quốc tịch:.....

Số cổ phần ủy quyền:..... cổ phần (*Bằng chữ: cổ phần*).

Được quyền thay mặt Tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cao su Sông Bé tổ chức vào ngày **25/04/2024** và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ủy quyền đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cao su Sông Bé.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật./.

Ngày.....tháng năm 2024

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

